



# 110 năm ĐẠI HỌC ĐÔNG DƯƠNG



# Vươn tới những tầm cao mới

*Nhìn lại hành trình lịch sử hơn 100 năm từ Đại học Đông Dương đến ĐHQGHN có thể thấy tính kế thừa và liên tục phát triển là đặc điểm xuyên suốt, nổi bật, không chỉ được thể hiện rõ trong sự khẳng định một mô hình, sự tiếp nối truyền thống học thuật, mà còn chính là thái độ tôn trọng lịch sử, ở tầm cao văn hoá đậm chất trí tuệ, nhân văn được khởi đầu với quyết định “mở cửa lại” Trường Đại học của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhận diện và đánh giá đúng lịch sử chính là cơ sở để một trung tâm đại học như ĐHQGHN vững bước tới tương lai.*

## ■ ĐỨC PHÚC

### BỀ DÀY TRUYỀN THỐNG

Toàn quyền Đông Dương Paul Beau, vào ngày 16/5/1906, đã theo đề nghị của Hội đồng Phát triển Giáo dục Bản xứ (Conseil de Perfectionnement de l'Enseignement Indigène) ra Nghị định số 1514a thành lập Đại học Đông Dương trên cơ sở một số cơ sở giáo dục đã có sẵn và có mở rộng. Điều 1 của Nghị định này ghi rõ: "Nay thành lập ở Đông Dương, với tên gọi Trường Đại học (Université) một tập hợp các khoá đào tạo bậc đại học cho các sinh viên xứ thuộc địa và các nước láng giềng". Cũng trong Nghị định này, sứ mệnh của Đại học Đông Dương được ghi rõ: "Cơ sở đào tạo này có nhiệm vụ phổ biến ở Viễn Đông, chủ yếu là thông qua tiếng Pháp, những kiến thức và phương pháp châu Âu." (Điều 1). Đây là một văn bản

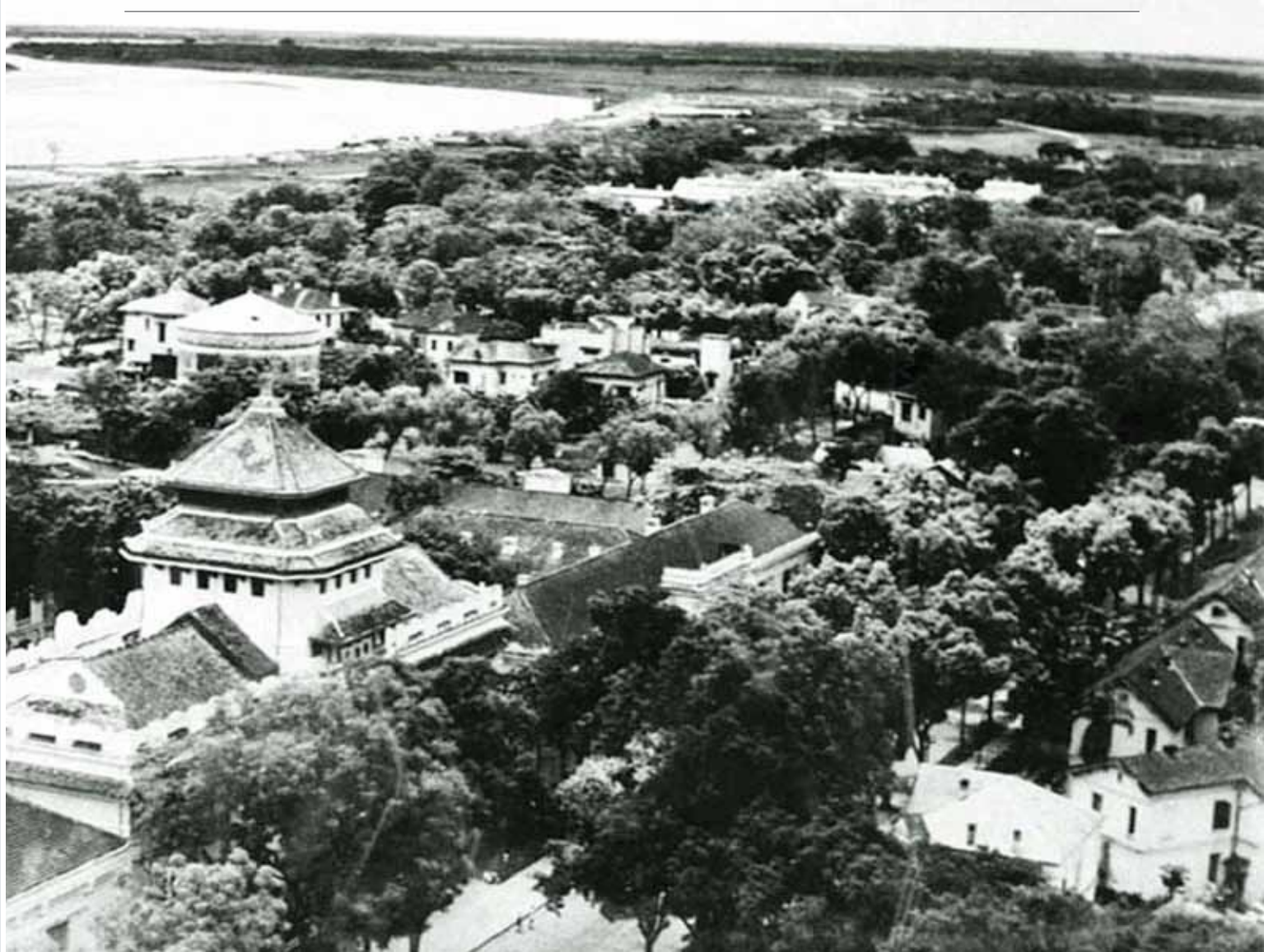
pháp lý quan trọng đánh dấu sự ra đời của trường đại học theo mô hình giáo dục đại học hiện đại đầu tiên trên đất Việt Nam.

Đại học Đông Dương được thành lập không chỉ là cái mốc đánh dấu sự ra đời một trường đại học mà còn là sự khởi đầu của mô hình giáo dục đại học hiện đại ở Việt Nam. Tôn chỉ và sứ mệnh của trường đại học này là "Trường đại học sẽ là một trung tâm giảng dạy giáo dục bậc đại học, đỉnh cao học vấn ở Đông Dương... trong khi đáp ứng các nhu cầu kinh tế và hành chính của thuộc địa trong các ban kỹ thuật, sẽ cố gắng hướng dẫn tinh thần khoa học, phương pháp học tập và nghiên cứu hiện đại cho những người xuất sắc... Trường đại học sẽ cố gắng tạo nên ở Đông Dương một trung tâm văn hóa Âu châu, góp phần

vào việc thúc đẩy sự phát triển trí thức của những người dân được chúng ta bảo hộ...".

Đại học Đông Dương vừa có chức năng đào tạo vừa có chức năng nghiên cứu. Đây là một cơ sở giáo dục công lập với kinh phí do chính quyền Liên bang Đông Dương cấp. Về cơ cấu tổ chức, Đại học Đông Dương gồm có 5 trường thành viên là Trường Luật và Hành chính, Trường Khoa học (gồm các ngành Toán, Vật lý, Hóa học và Sinh vật), Trường Y khoa, Trường Xây dựng và Trường Văn khoa (dạy các môn ngôn ngữ và văn học cổ phương Đông, lịch sử và địa lý Pháp và các nước Viễn Đông, lịch sử triết học và nghệ thuật...).

Ban đầu Đại học Đông Dương nằm dưới sự quản lý trực tiếp của Toàn quyền Đông Dương và dưới sự điều hành của



một hội đồng quản trị. Sau đó, để khóa học đầu tiên có thể khai giảng, ngày 8/5/1907, Paul Beau ký tiếp một nghị định điều chỉnh cơ chế quản lý, trao quyền chỉ đạo nhà trường cho Tổng giám đốc Nha học chính Đông Dương. Đồng thời một hội đồng hoàn thiện trường đại học cũng được thành lập thay thế cho hội đồng quản trị. Ngày 10/11/1907 lễ khánh thành Đại học Đông Dương đã được tổ chức long trọng tại Hà Nội, và ngay sau đó năm học đầu tiên được khai giảng với tổng số 193 sinh viên, trong đó có 94 sinh viên mới được tuyển chọn, 37 sinh viên năm thứ nhất của trường Y khoa. Trong năm học đầu tiên chính quyền Pháp đã đầu tư cho Đại học Đông Dương trên 15.000 đồng bạc Đông Dương (piastres) để mua sắm trang thiết bị, lập thư viện, trả lương cho bộ máy quản lý và các giáo viên.

Từ năm 1908, trong ngân sách của chính quyền Liên bang Đông Dương không còn khoản chi nào cho Đại học Đông Dương nữa. Một số cơ sở vật

chất của trường còn bị lấy đi. Các trường cũ sáng lập nên Viện Đại học Đông Dương quay trở lại vị thế xưa của mình. Sau khi năm học đầu tiên này kết thúc, Đại học Đông Dương đã đột ngột đóng cửa, không bởi một văn bản pháp lý nào, không cả một lời giải thích của bất cứ một vị quan chức nào trong bộ máy chính quyền thuộc địa.

Và mặc dù Đại học Đông Dương đã phải đóng cửa sau một năm hoạt động vì chương trình đào tạo của nó còn nhiều điểm chưa phù hợp với điều kiện thực tế lúc đó, song thực tế cũng đã chứng minh rằng, những sinh viên được Đại học Đông Dương đào tạo dù chỉ trong một năm học cũng đã không ngừng đem lại nhiều kết quả đáng khích lệ. Nhiều sinh viên của Trường đã tiếp thu được những khái niệm vững chắc cần thiết cho nghề nghiệp của họ, sự ham thích thực sự đối với khoa học, và nhất là về phương pháp giảng dạy, phương pháp mà sau này đã được phát hiện trong rất nhiều sách giáo khoa phổ biến khoa học tập

hợp về sau do một vài người trong số họ soạn ra.

Mười năm sau, vào ngày 21/12/1917, Toàn quyền Đông Dương lúc ấy là Albert Sarraut mới ra một quyết định trong đó có nội dung tập hợp các cơ sở giáo dục bậc cao hiện có lại để thành lập Đại học Đông Dương. Ngoài ba phân khoa nguyên thủy, Đại học Đông Dương năm 1917 mở thêm: Y dược, Thú y, Thủy lâm, Sư phạm, Thương mại, Tài chính, Luật khoa hành chính, và Mỹ thuật. Năm 1941, Đại học Đông Dương mở thêm trường Kiến trúc. Đại học Đông Dương sau khi được tái lập hoạt động cho đến tận năm 1945 và là cơ sở giáo dục bậc đại học duy nhất ở Đông Dương cho đến năm 1945. Niên học cuối cùng trước khi chính quyền Pháp bị Nhật đảo chính Viện Đại học Đông Dương có 1575 sinh viên ghi danh.

Cho đến trước Cách mạng tháng Tám, Đại học Đông Dương đã là một đại học có uy tín ở Viễn Đông, có quy mô đào tạo đạt tới hơn 1000 sinh viên/năm. Một số ngành đạt chất lượng quốc tế. Việc thành lập Đại học Đông Dương đã xác lập trên thực tế một mô hình, một trường đại học hiện đại đầu tiên ở xứ thuộc địa Đông Dương. Đây cũng chính là mốc khởi đầu của nền giáo dục đại học Việt Nam theo mô hình hiện đại.

## CÁI NÔI CỦA KHOA HỌC CƠ BẢN

Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ Lâm thời (3/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ "giặc đốt" là một trong ba thứ kẻ thù nguy hiểm nhất của dân tộc ta lúc đó. Tại phiên họp Hội đồng Chính phủ ngày 29/10/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ thị "thông cáo rằng Chính phủ sắp mở cửa lại Trường Đại học". Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập Đại học Quốc gia Việt Nam trên cơ sở kế thừa Đại học Đông Dương. Ngày 10/10/1945

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 44/SL thành lập Hội đồng Cố vấn học chính do Bộ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục Vũ Đình Hoè làm Chủ tịch. Trong khuôn khổ của Bộ Quốc gia giáo dục, Đại học vụ cũng được thành lập, do ông Nguyễn Văn Huyền làm Giám đốc, trực tiếp chuẩn bị các điều kiện tổ chức hoạt động của Trường Đại học. Cũng trong ngày hôm đó, Hồ Chủ tịch đã ký Sắc lệnh số 45/SL thành lập Ban Đại học Văn khoa nằm trong Trường Đại học, do ông Đặng Thai Mai làm Giám đốc.

Theo GS. Đinh Xuân Lâm, Đại học Quốc gia Việt Nam không chỉ kế thừa giản đơn mô hình và cơ cấu tổ chức của Đại học Đông Dương. Bản chất của chế độ mới đã mang lại cho nó sứ mệnh mới, mục đích đào tạo mới, và do đó, nội dung chương trình đào tạo ở một số ban, nhất là các ban Văn khoa, Chính trị Xã hội và Mỹ thuật đã được thay đổi triệt để. Tham gia giảng dạy ở tất cả các ban là các giáo sư người Việt Nam, bên cạnh đó còn có cả các nhà văn hoá, nhà hoạt động chính trị - xã hội, trong đó có cả Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp.

Đại học Quốc gia Việt Nam được thành lập, khai giảng khoá đầu tiên vào

ngày 15/11/1945 dưới sự chủ toạ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực đầu tiên được thành lập dưới chính thể Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trụ sở của Trường vẫn đặt tại số 19 phố Lê Thánh Tông, Hà Nội. Tại buổi lễ khai giảng này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao bằng tốt nghiệp của chế độ mới cho những sinh viên cũ của ĐHQG vừa hoàn thành chương trình đào tạo trước đó bị tạm thời gián đoạn bởi cuộc đảo chính Nhật - Pháp (9/3/1945). Đây là một bằng chứng hiển nhiên nữa cho thấy ngay từ ngày đầu tiên trường Đại học Quốc gia Việt Nam đã được nhìn nhận, xây dựng trên cơ sở kế thừa, tiếp nối liên tục Đại học Đông Dương. Đồng thời đây cũng là một quyết định có tầm văn hoá cao của chính quyền cách mạng do Hồ Chí Minh đứng đầu.

Đến năm 1956, theo Quyết định số 2183/TC ngày 04/6/1956 của Chính phủ, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội được thành lập. Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội là đơn vị kế thừa trực tiếp Đại học Quốc gia Việt Nam. Đây là trường đại học khoa học cơ bản (khoa học tự nhiên và khoa học xã hội & nhân văn) đầu tiên ở miền Bắc sau hoà bình lập lại. Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội trực tiếp kế thừa truyền thống và cơ sở vật chất, kỹ





*Lễ Khai giảng trường Đại học đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Nguyễn Đình Hòe ngồi hàng đầu tiên, ở giữa.*

thuật của Đại học Đông Dương (1906), Đại học Quốc gia Việt Nam (1945) và Trường Khoa học Cơ bản (1951). Hiệu trưởng đầu tiên của Trường là Giáo sư Ngụy Như Kon Tum. Có thể nói Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội là trường uy tín bậc nhất về đào tạo khoa học cơ bản với các môn Khoa học Tự nhiên và Khoa học Xã hội. Nhiều giáo sư đầu ngành nước ta trong các lĩnh vực nghiên cứu khoa học đều đã có thời gian đào tạo và trưởng thành tại đây.

GS. Đinh Xuân Lâm cho biết, truyền thống học thuật, nhiều nhà giáo, nhà khoa học đầu tiên, những người đã xây nền đắp móng, tạo dựng truyền thống học thuật vẻ vang của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội đã được đào tạo và trưởng thành từ Đại học Đông Dương và Đại học Quốc gia Việt Nam, hay được đào tạo ở nước ngoài về. Có thể kể ra một số tên tuổi tiêu biểu nhất trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội như Ngụy Như Kontum, Lê Văn Thiêm, Đặng Thai Mai, Trần Đức Thảo... Trải qua gần 4 thập kỷ phát triển, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội đã có những đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xứng đáng là trường đại học khoa học cơ bản hàng đầu của cả nước.

Từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, với sự ra đời của Đại học Quốc gia Việt Nam rồi đến Đại học Tổng hợp Hà Nội, mô hình đại học tinh hoa từ Đại học Đông Dương càng được tiếp tục khẳng định và nâng lên những tầm cao mới, đóng góp ngày càng to lớn hơn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

#### ... ĐI LÊN TỪ BỜ VAI TRUYỀN THỐNG

Với tầm nhìn chiến lược, Đảng và Nhà nước ta đã xác định giáo dục và khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu. Theo phương châm đó, ngày 14/01/1993, Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (Khóa VII) đã ra Nghị quyết, trong đó chỉ rõ nhiệm vụ "xây dựng một số trường đại học trọng điểm quốc gia" để làm đầu tàu và nòng cốt cho giáo dục đại học nước nhà. ĐHQGHN được thành lập với vai trò và sứ mệnh đó.

ĐHQGHN được thành lập trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại 3 trường đại học lớn ở Hà Nội: Trường Đại học Tổng hợp Hà

Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội I và Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội (theo Nghị định số 97/CP ngày 10/12/1993 của Chính phủ). ĐHQGHN hoạt động theo Quy chế về Tổ chức và hoạt động do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 477/QĐ-TTg ngày 05/9/1994. Trong năm 2000, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội I tách khỏi cơ cấu tổ chức ĐHQGHN trở thành trường đại học trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Để tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho hai Đại học Quốc gia phát triển, Thường vụ Bộ Chính trị đã có Kết luận số 315-TB/TW ngày 29/8/2000, nêu rõ: "Chủ trương xây dựng hai Đại học Quốc gia thành những trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, ngang tầm khu vực, dẫn đầu trình độ quốc tế là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước và xu hướng phát triển giáo dục đại học của khu vực và thế giới...". Thực hiện Kết luận của Thường vụ Bộ Chính trị, Chính phủ ban hành Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 về ĐHQG; ngày 12/02/2001 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 14/2001/QĐ-TTg và Quyết định số 16/2001/QĐ-TTg về việc tổ chức lại và ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của ĐHQG. Đây là mốc lịch sử quan trọng đánh dấu bước phát triển mới của ĐHQGHN.

Năm 2013 đánh dấu bước ngoặt phát triển của ĐHQGHN khi Đại học Quốc gia chính thức được đưa vào Luật Giáo dục Đại học. Triển khai thực hiện Luật Giáo dục đại học, hai Đại học Quốc gia đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để soạn thảo Nghị định mới về Đại học Quốc gia và Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên, trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành. Đến ngày 17/11/2013, thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thăm và làm việc với ĐHQGHN

hành Nghị định số 186/2013/NĐ-CP về Đại học quốc gia (thay thế cho Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia).

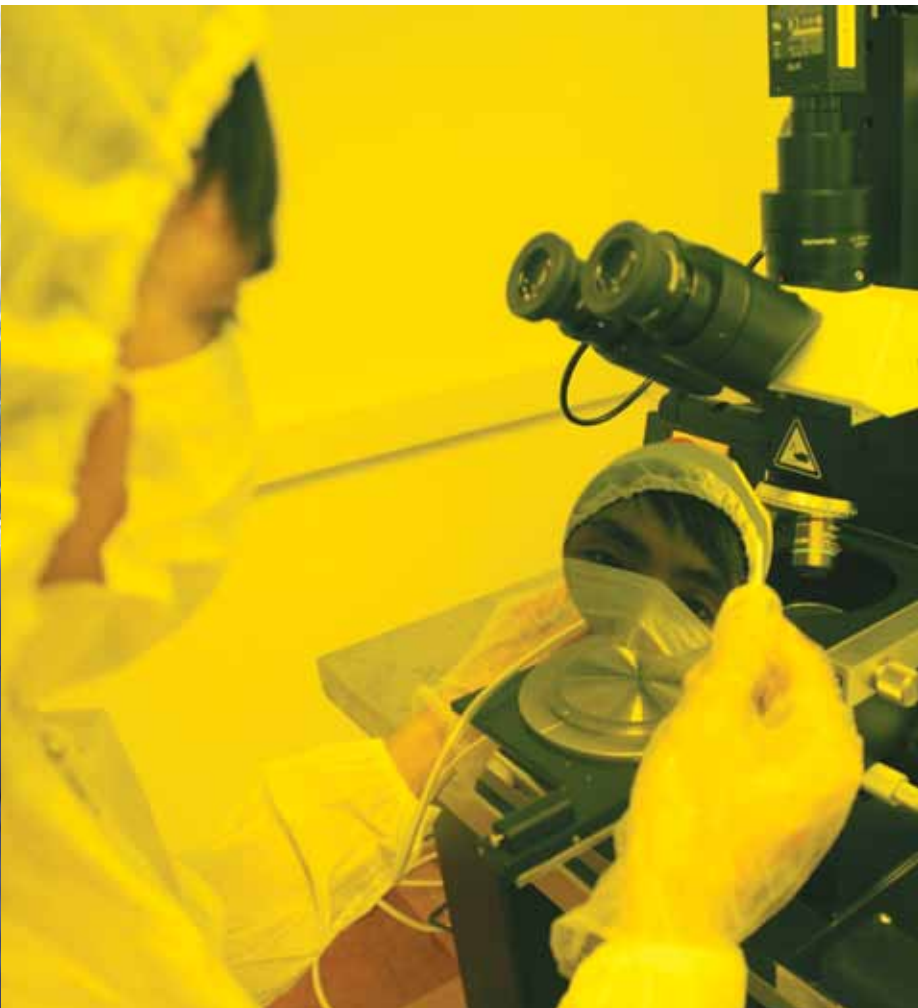
Để đảm bảo phù hợp với những quy định mới của pháp luật, đồng thời với việc xác định vị trí việc làm trong các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc, ĐHQGHN đã và đang tiến hành triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, sắp xếp lại và phát triển tổ chức trong ĐHQGHN theo hướng tinh giản đầu mối, tăng cường nguồn lực cho các đơn vị thành viên và đầu tư phát triển cho các đơn vị trực thuộc sau khi điều chỉnh, sắp xếp lại. Theo đó, cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN được xác định rõ theo 4 nhóm: Trường đại học, viện nghiên cứu khoa học thành viên; Đơn vị trực thuộc định hướng phát triển thành trường đại học, viện nghiên

cứu khoa học thành viên trong thời gian tới; Đơn vị phục vụ; Đơn vị kinh doanh, dịch vụ.

Năm 2014, để gia tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục đại học thành viên, trên cơ sở các quy định tại Luật Giáo dục đại học, Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia, ngày 26/3/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên. Bản Quy chế mới này thay thế cho Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia ban hành theo Quyết định số 16/2001/QĐ-TTg ngày 12/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ. Những nội dung quy định trong bản Quy chế số 26/2014/

QĐ-TTg thể hiện rõ quan điểm đổi mới về Đại học quốc gia của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trong quá trình phát triển bền vững và hội nhập.

Đến năm 2015, nhằm đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 về phát triển khoa học và công nghệ, Nghị quyết Trung ương 8 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, thực hiện các chỉ tiêu quan trọng được đề ra trong Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ 5, nhiệm kỳ 2015-2020, ĐHQGHN tiếp tục triển khai và thực hiện giai đoạn 2 của Đề án điều chỉnh, sắp xếp lại và phát triển cơ cấu tổ chức của các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc. Mặt khác, để đạt mục tiêu chiến lược phát triển thành đại học định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực, ĐHQGHN cũng đang tiến hành thành lập mới, chuyển đổi mô hình tổ



chức và hoạt động của một số đơn vị, cũng như nâng cấp một số đơn vị trực thuộc thành trường đại học, viện nghiên cứu khoa học thành viên thuộc ĐHQGHN.

Với hơn 100 năm hình thành và phát triển, là một trong những điểm tựa cho trí tuệ Việt Nam, đồng thời ý thức được trách nhiệm trước các vấn đề toàn cầu, ĐHQGHN đã khẳng định được vị thế là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức, đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, trình độ cao theo chuẩn quốc tế. Mô hình đại học định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực, có tính tự chủ cao của ĐHQGHN đã được hình thành và phát triển. Đội ngũ cán bộ khoa học có học vị tiến sĩ và có chức danh giáo sư, phó giáo sư chiếm tỷ lệ khá cao trong số các cơ sở giáo dục đại học của cả nước. Công tác đào tạo có nhiều đổi mới. Tỷ lệ về quy mô đào tạo sau đại học đã gần đạt tiêu chí của các đại học nghiên cứu tiên

tiến trong khu vực. Kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của mạng lưới đại học ASEAN được áp dụng rộng rãi. Chất lượng các chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao, tiên tiến và chuẩn quốc tế được nhiều đại học có uy tín trên thế giới thừa nhận. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ cuộc sống, trong đó, một số kết quả nghiên cứu cơ bản đã tiếp cận trình độ quốc tế.

Với những nỗ lực không ngừng, vị trí xếp hạng của ĐHQGHN đã được cải thiện rõ rệt, từ chỗ chưa có tên trong bảng xếp hạng quốc tế, từ năm 2013 trở lại đây, ĐHQGHN liên tục nằm trong nhóm 200 đại học tốt nhất Châu Á; đứng hàng đầu trong số các đại học, trường đại học của Việt Nam về thành tích nghiên cứu và công bố trên các tạp chí quốc tế. Đặc biệt, năm 2015, ĐHQGHN là cơ sở giáo dục duy nhất ở Việt Nam được bảng xếp hạng đại học quốc tế có uy tín QS xếp thứ 190-200 đại học hàng đầu Châu Á.

Trong chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2020, tầm nhìn 2030 đã đặt mục tiêu phát triển ĐHQGHN trở thành đại học định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực, đạt các tiêu chí cơ bản của đại học nghiên cứu tiên tiến trong khu vực, trong đó có một số ngành, lĩnh vực đạt trình độ tiên tiến châu Á, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

Nhìn lại hành trình lịch sử hơn 100 năm từ Đại học Đông Dương đến ĐHQGHN có thể thấy tinh kế thừa và liên tục phát triển là đặc điểm xuyên suốt, nổi bật, không chỉ được thể hiện rõ trong sự khẳng định một mô hình, sự tiếp nối truyền thống học thuật, mà còn chính là thái độ tôn trọng lịch sử, ở tầm cao văn hoá đậm chất trí tuệ, nhân văn được khởi đầu với quyết định “mở cửa lại” Trường Đại học của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhận diện và đánh giá đúng lịch sử chính là cơ sở để một trung tâm đại học như ĐHQGHN vững bước tới tương lai.